TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – ĐỒNG THÁP** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 31/2025/QĐST-HNGĐ	*Đồng Tháp, ngày 19 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 60/2025/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 9 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Hồ Thị Kim T, sinh năm 1983.

Hộ khẩu thường trú: Tổ 1, khóm T, phường C, tỉnh Đ. Địa chỉ: Ấp T, xã T, tỉnh Đ.

Bị đơn: Nguyễn Thanh C, sinh năm 1985

Hộ khẩu thường trú: Tổ 1, khóm T, phường C, tỉnh Đ. Địa chỉ: Số 361, đường N, Tổ 10, ấp H, phường C, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2025

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hồ Thị Kim T và anh Nguyễn Thanh C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Kim T và anh Nguyễn Thanh C thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Hồ Thị Kim T và anh Nguyễn Thanh C có một con chung tên Nguyễn Thanh H, sinh ngày 12/10/2012. Hiện nay, con chung đang sống với chị Hồ Thị Kim T.

Chị Hồ Thị Kim T được trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Thanh H, sinh ngày 12/10/2012. Anh Nguyễn Thanh C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng, mức cấp dưỡng bằng ½ mức lương cơ sở do Nhà nước quy định tại thời điểm thi hành án, thời gian cấp dưỡng từ tháng 10 năm 2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hồ Thị Kim T đồng ý tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001839 ngày 25/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp, như vậy, chị Hồ Thị Kim T được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001839 ngày 25/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Anh Nguyễn Thanh C đồng ý sự tự nguyện chịu tiền án phí của chị Hồ Thị Kim T nên anh Nguyễn Thanh C không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình ly hôn.

Án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con: Chị Hồ Thị Kim T đồng ý tự nguyện chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền chênh lệch 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) mà chị Hồ Thị Kim T được nhận lại, theo biên lai thu tiền số 0001839 ngày 25/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Như vậy, chị Hồ Thị Kim T đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh ĐT;
- Phòng THADS Khu vực 6 – ĐT;
- VKSND Khu vực 6 – Đồng Tháp;
- UBND phường M, thành phố C, tỉnh Đ (nay là UBND phường M, tỉnh Đ). (Đăng ký kết hôn số 69, ngày 19/9/2008);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Liên